

Số: 156/2017/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 19 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2017/TLST- DS ngày 07 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1 *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Công K1, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp KP xã HT, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Trần Hoàng P, sinh năm 1987, địa chỉ ấp P, xã TC, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 03/7/2017)

1.2 *Bị đơn:* Chị Dương Thị D (Út D), sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp P, xã TC, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

1.3 *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1.3.1 Chị Phan Thị Thanh T2, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp KP xã HT, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

1.3.2 Anh Trần Doãn V, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp MH, xã TM, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Dương Thị D (Út D) có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Công K1 và chị Phan Thị Thanh T2 số tiền tổng cộng 131.302.000đồng (*một trăm ba mươi một triệu ba trăm lẻ hai ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Công K1 và chị Phan Thị Thanh T2 có nghĩa vụ liên đới nộp 1.641.275đ (*một triệu sáu trăm bốn mươi một ngàn hai trăm bảy mươi lăm đồng*), khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 3.282.000đ (*ba triệu hai trăm tám mươi hai ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0014028 ngày 04/8/2017, trả lại 1.640.725đ (*một triệu sáu trăm bốn mươi ngàn bảy trăm hai mươi lăm đồng*) cho anh K1 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Chị Dương Thị D (Út D) có nghĩa vụ nộp 1.641.275đ (*một triệu sáu trăm bốn mươi một ngàn hai trăm bảy mươi lăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lâm Triệu Hữu